

Bản án số: 74 /2019/HSST
Ngày 21/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Chánh Ngôn
2. Ông Dương Hồng Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Thế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ông Lê Đức Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 21/11/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2019/HSST ngày 23/10/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2019/QĐXXST-HS ngày 01/11/2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **P.M.C.** ; Sinh năm:1995, tại Bình Thuận; Tên gọi khác: Tý Cường; HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn An Vinh, xã Sông Phan, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; con của ông: Phạm Minh Dũng – sinh năm 1973, nghề nghiệp: Làm nông; con của bà: Nguyễn Thị Thanh Nga – sinh năm 1975, nghề nghiệp: Làm nông; Gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị M.N – sinh năm 1995, nghề nghiệp: Làm nông (đã ly hôn); Con: Phạm Thị G.H – sinh năm 2013; Tất cả cùng trú thôn An Vinh, xã Sông Phan, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận. Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 21/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày 28/6/2018. *Nhân thân:* Ngày 30/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án xong ngày 30/11/2012. Bị cáo đã đóng án phí theo Giấy xác nhận kết quả thi hành án ngày 17/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo bị bắt ngày 23/7/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Minh T – sinh năm 1996 (có mặt)

Trú tại: thôn Lập Phước, xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Huỳnh P – sinh năm 1985 (có mặt)

Trú tại: thôn Tà Mon, xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Người làm chứng:

- Huỳnh Trần Duyên H – sinh năm 1997 (vắng mặt)

Trú tại: thôn Tà Mon, xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo P.M.C. bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 04 giờ 00, ngày 22/7/2019, P.M.C. (tên thường gọi là Tý Cường) đến khu vực gần chùa Phụng Sơn, thuộc thôn Lập Sơn, xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam tìm gặp đối tượng tên Heo (hiện không xác định được nhân thân, lai lịch) để mua ma túy. Sau khi gặp nhau, Heo đã đồng ý bán 01 gói ma túy cho Cường với giá 500.000 đồng. Cường cầm số ma túy này trên tay và điều khiển xe mô tô về nhà. Khi về tới nhà, Cường lấy một ít ma túy trong số ma túy đã mua để sử dụng và ngủ đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì dậy, rồi Cường đem số ma túy trên phân thành 05 gói nhỏ. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, Cường gọi điện thoại cho Nguyễn Minh T (tên thường gọi là T Lỏ) - sinh năm 1996 (trú thôn Lập Phước, xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam) đến nhà mình chơi. Tại đây, Cường đã lấy một ít ma túy trong số 05 gói nhỏ này ra cùng sử dụng với Trí. Sau đó, Cường bỏ 05 gói ma túy nêu trên vào túi quần và nhờ T chở đến nhà Huỳnh Trần Duyên H (tên thường gọi là Cu) - sinh năm 1997 (trú tại thôn Tà Mon, xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam) để chơi. Sau khi chở Cường về nhà Hậu, thì T hỏi mua ma túy của Cường, Cường đồng ý và chiết một ít ma túy từ 02 gói ma túy mà Cường phân nhỏ trước đó, bán cho T với số tiền 100.000 đồng, số ma túy này T đã mang về nhà và sử dụng hết. Khoảng 05 phút sau, Huỳnh P - sinh năm 1985 (trú tại thôn Tà Mon, xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam) đến hỏi mua ma túy của Cường với số tiền 60.000 đồng. Cường yêu cầu P mua ma túy với số tiền 100.000 đồng nhưng P không đủ tiền, P cho Cường 01 thanh kiếm tự chế nên Cường đồng ý bán ma túy cho Phận. Cường chiết ra một ít ma túy từ 02 gói ma túy phân nhỏ trước đó bỏ vào 01 gói nylon bán cho P với số tiền 60.000 đồng, số ma túy này P đã mang về nhà và sử dụng hết. Sau đó, Cường lấy một ít ma túy cho vào bộ dụng cụ để cùng sử dụng với H thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra. Thấy lực lượng Công an, Cường mang số ma túy trên vút dưới nền nhà trong phòng trước gần cửa chính thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Cường khai nhận số ma túy mà Cường bị bắt quả tang tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. (Bút lục 67-79, 88-104)

Tang vật thu giữ: (Bút lục 14, 15)

- 01 gói nylon được hàn kín, một đầu có khóa kéo viền đỏ có kích thước (7,5x4) cm đựng 05 gói nylon được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng có kích thước lần lượt (1x3,5)cm; (1x3,5)cm; (1x3)cm; (1x3)cm; (1x2,5)cm

được phát hiện dưới nền trong phòng trước, gần cửa chính.

- 01 cây kéo; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cây kiểm tự chế được tạm giữ dưới nền phòng của Hậu.

- Tiền nhà nước Việt Nam: 260.000 đồng (gồm 06 tờ mệnh giá 10.000 đồng và 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng) tạm giữ trong giỏ xách của Cường.

Tại Bản kết luận giám định số 662/KLGD-PC09, ngày 26/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận 05 gói nilon chứa tinh thể màu trắng trên có khối lượng 0,6346 gam, là Methamphetamine. (Bút lục 36)

Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng: 05 gói nilon đã cắt lấy mẫu bên trong chứa Methamphetamine, trọng lượng 0,5190 gam được niêm phong trong phong bì sau khi đã lấy mẫu giám định; 01 cây kéo; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cây kiểm tự chế; 260.000VNĐ (gồm 06 tờ mệnh giá 10.000 VNĐ, là tiền của P dùng để mua ma túy của Cường; 02 tờ mệnh giá 100.000VNĐ, trong đó: 01 tờ là tiền mà T dùng để mua ma túy của Cường, 01 tờ là tiền của Cường), đã được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam quản lý để đảm bảo việc xử lý.

Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 22/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam truy tố P.M.C. về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và “*mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo P.M.C. phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt P.M.C. từ 7 (bảy) năm tù đến 8 (tám) năm tù về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, **xử phạt:** P.M.C. từ 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù đối với tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng Điều 55 bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả 2 tội là từ 8 (tám) năm tù đến 9 (chín) năm 6 (sáu) tháng tù

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 05 gói nilon đã cắt lấy mẫu bên trong chứa Methamphetamine, trọng lượng 0,5190 gam được niêm phong trong phong bì sau khi đã lấy mẫu giám định; 01 cây kéo; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 cây kiểm tự chế thu giữ khi bắt quả tang là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng và là vật cấm lưu hành. Hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Nam

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 160.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có.

Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng của bị cáo không liên quan đến vụ án

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã mô tả, thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo P.M.C. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận này phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, do đó đã đủ cơ sở xác định:

Vào tối ngày 22/7/2019, P.M.C. đã bán ma túy cho Nguyễn Minh T với giá 100.000 đồng và bán cho Huỳnh P với giá 60.000 đồng và 1 cây kiếm tự chế tại nhà của Huỳnh Trần Duyên H ở thôn Tà Mon, xã Tân Lập. Sau đó, Cường bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 05 gói nylon chứa 0,6346 gam, là Methamphetamine, số ma túy này Cường tàng trữ với mục đích sử dụng cho bản thân.

Do đó hành vi của bị cáo P.M.C. đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và “*mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Minh T và Huỳnh P là hai người mua ma túy của Cường, nhưng số ma túy này T và P đã sử dụng hết nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với T và Phận.

Tuy việc mua bán ma túy xảy ra tại nhà của Huỳnh Trần Duyên H, nhưng số ma túy này là của Cường. T và P là những người tự đến liên hệ với Cường để mua ma túy. Số ma túy này cũng do Cường cất giữ do đó H không phải là đồng phạm với Cường về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về mức hình phạt:

Bị cáo P.M.C. là một công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] 05 gói nilon đã cắt lấy mẫu bên trong chứa Methamphetamine, trọng lượng 0,5190 gam được niêm phong trong phong bì sau khi đã lấy mẫu giám định; 01 cây kéo; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là tang vật của vụ án; 01 cây kiếm tự chế là tài sản do phạm tội mà có, không có giá trị sử dụng và là vật cấm lưu hành nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

[5.2] Đối với số tiền 260.000VNĐ (gồm 06 tờ mệnh giá 10.000 VNĐ, là tiền của P dùng để mua ma túy của Cường; 02 tờ mệnh giá 100.000VNĐ, trong đó: 01 tờ là tiền mà T dùng để mua ma túy của Cường, 01 tờ là tiền của Cường). số tiền 160.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 100.000 đồng của bị cáo không liên quan đến vụ án nên cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[6] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo P.M.C. , phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*mua bán trái phép chất ma túy*”

[1.1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 **Bộ luật hình sự.**

Xử phạt P.M.C. : 12 (mười hai) tháng tù về tội ***“tàng trữ trái phép chất ma túy”***

[1.2] căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt P.M.C. 7 (bảy) năm tù về tội ***“mua bán trái phép chất ma túy”***

[1.3] căn cứ vào Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả 2 tội là 8 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giữ ngày 23/7/2019.

[2] căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2.1]Tịch thu tiêu hủy đối với: 05 gói nilon đã cắt lấy mẫu bên trong chứa Methamphetamine, trọng lượng 0,5190 gam được niêm phong trong phong bì sau khi đã lấy mẫu giám định; 01 cây kéo; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là tang vật của vụ án; 01 cây kiếm tự chế là tài sản do phạm tội mà có thu giữ khi bắt quả tang.

[2.2]Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 160.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có

[2.3]Tạm giữ số tiền 100.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo.

Hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Nam

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo P.M.C. phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND Hàm Thuận Nam;
- CCTHADS Hàm Thuận Nam;
- Công an Hàm Thuận Nam;
- Người TGTT;
- Lưu: HS.

Lê Thị Thúy Vũ